

Số: 13 SĐ10/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2014

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 10**
(trích Nghị quyết số 12 SĐ10/NQ-HĐQT)



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ:

- Quyết định số 2114/QĐ-BXD ngày 14/11/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về chuyển Công ty Sông Đà 10 - Tổng công ty Sông Đà thành Công ty cổ phần Sông Đà 10;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 10;
- Biên bản họp số 05 SĐ10/BBH-HĐQT ngày 23/10/2014 của Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 10;
- Nghị quyết số 12 SĐ10/NQ-HĐQT ngày 23/10/2014 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 10.

QUYẾT NGHỊ

Ngày 23 tháng 10 năm 2014 Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 10 đã họp và thống nhất qua các nội dung sau:

I. ƯỚC THỰC HIỆN KẾT QUẢ SXKD QUÝ 3 VÀ 9 THÁNG ĐẦU NĂM; KẾ HOẠCH SXKD QUÝ 4:

1) Ước thực hiện kết quả SXKD quý 3 và 9 tháng đầu năm:

1.1) Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

- a) Tổng giá trị SXKD quý 3: 288.156/292.007 triệu đồng, đạt 98,7% KH quý; Lũy kế 9 tháng: 928.603/1.086.300 triệu đồng đạt 85,5% KH năm.
- Giá trị kinh doanh xây lắp quý 3: 287.209/289.807 triệu đồng, đạt 99,1% KH quý; Lũy kế 9 tháng: 991.569/1.029.390 triệu đồng, đạt 88,6% KH năm.
- Giá trị kinh doanh ngoài xây lắp quý 3: 947/2.200 triệu đồng, đạt 43% KH quý; Lũy kế 9 tháng: 17.034/56.910 triệu đồng, đạt 29,9% KH năm.
- b) Doanh số quý 3: 297.058/343.736 triệu đồng, đạt 86,4% KH quý; Lũy kế 9 tháng: 840.931/1.186.330 triệu đồng, đạt 70,9% KH năm.
- c) Doanh thu quý 3: 270.053/312.487 triệu đồng, đạt 86,4% KH quý; Lũy kế 9 tháng: 764.602/1.078.490 triệu đồng, đạt 70,9% KH năm.
- d) Nộp ngân sách quý 3: 11.167/16.288 triệu đồng, đạt 68,6% KH quý; Lũy kế 9 tháng: 48.363/61.188 triệu đồng, đạt 79% KH năm.
- e) Lợi nhuận trước thuế quý 3: 20.200/31.249 triệu đồng, đạt 64,6% KH quý; Lũy kế 9 tháng: 85.525/108.000 triệu đồng, đạt 79,2% KH năm.
- f) Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu quý 3: 7,48%/10%, đạt 74,8% KH quý; Lũy kế 9 tháng: 11,19%/10%, đạt 111,7% KH năm.



Handwritten signature

g) Thu nhập bình quân 01 CBCNV quý 3: 10,13/9,11 triệu đồng/tháng, đạt 111% KH quý; Lũy kế 9 tháng: 10,95/9,10 triệu đồng/tháng, đạt 120,3% KH năm.

h) Đầu-tư-quý-3: 39.690/19.470 triệu-đồng-đạt-204%-KH-quý; Lũy-kế-9-tháng: 68.690/146.840 triệu đồng, đạt 46,7% KH năm.

1.2) Tiến độ các công trình.

Nhìn chung, đảm bảo tiến độ các công trình theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Riêng công trình hầm đường bộ Đèo Cả và hầm đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi đang trong giai đoạn thi công, còn gặp nhiều khó khăn nhưng đơn vị đã quyết tâm, cố gắng đẩy nhanh tiến độ.

2) Kế hoạch SXKD quý 4:

2.1) Kế hoạch các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

- Tổng giá trị SXKD : 257.885 triệu đồng
- Doanh số : 395.587 triệu đồng.
- Doanh thu : 359.625 triệu đồng.
- Nộp ngân sách : 19.415 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 27.326 triệu đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu : 7,6%.
- Lao động bình quân đến 31/12/2014: 1.723 người.
- Thu nhập bình quân tháng 1 CBCNV : 9,11 triệu đồng/ng/tháng.
- Tổng giá trị đầu tư : 0 triệu đồng.

2.2) Mục tiêu tiến độ các công trình:

Đảm bảo tiến độ các công trình theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Đẩy nhanh tiến độ công trình hầm đường bộ Đèo Cả, hầm đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Các ông Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc theo chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện các nội dung trên./.

Nơi nhân:

- Website Công ty
- UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội;
- Lưu VP, HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN NGỌC LAN